TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **103**/2021/HS-ST
Ngày:11-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Thượng Văn Kịnh;

- Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Thoa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 91/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn P**, sinh năm 1992, tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Thôn N, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 08/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị L (đã chết); bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2020 cho đến nay, có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1994; địa chỉ: Số 55, tổ 8, khu 3, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Huỳnh Nguyễn Kim H, sinh năm 1993; địa chỉ: ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Huỳnh Thanh T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn P là người không có nghề nghiệp ổn định, do không có tiền tiêu xài nên vào khoảng 14 giờ ngày 30/12/2020, P đi bộ trong khu dân cư Chánh Nghĩa và phát hiện trong nhà xe của Quán Karaoke Luxury, địa chỉ tại đường D, tổ 11, khu phố 12, phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương có nhiều xe mô tô nhưng không có người trông coi nên P đi vào đẩy xe mô tô hiệu Honda Vision, màu đen, biển số 64E1-269.40, số máy JF58E0851978, số khung 5801EY851950 của anh Nguyễn Hoàng A ra ngoài đường. Thời điểm này, anh Huỳnh Thanh T đang quan sát cemera phát hiện P đang dắt xe ra khỏi quán nên chạy xuống đuổi theo bắt giữ P và giao cho Công an phường Chánh Nghĩa lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vision, màu đen, biển số 64E1-269.40, số máy JF58E0851978, số khung 5801EY851950. Sau đó Công an phường Chánh Nghĩa bàn giao toàn bộ hồ sơ vụ việc cùng đối tượng và vật chứng nêu trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 301/KLTS-TTHS ngày 31/12/2020 của Hội đồng định giá thường xuyên trong Tố tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một kết luận: 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vision, màu đen, biển số 64E1-269.40, số máy JF58E0851978, số khung 5801EY851950, trị giá 22.000.000 (hai mươi hai triệu) đồng.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Vision, màu đen, biển số 64E1-269.40 quá trình điều tra xác định xe trên là của chị Huỳnh Nguyễn Kim H (vợ anh Nguyễn Hoàng A), chị H giao xe cho anh Nguyễn Hoàng A để làm phương tiện đi lại. Do đó, ngày 06/01/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 04 giao trả lại xe cho chị H.

Cáo trạng số 103/CT-VKS-HS ngày 15/4/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P mức hình phạt từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến tranh luận; trong lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp lời khai của bị hại, nội dung bản cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 01/12/2020, tại nhà xe của Quán Karaoke Luxury, địa chỉ tại đường D, tổ 11, khu phố 12, phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Văn P đã lén lút lấy trộm xe mô tô hiệu Honda Vision, màu đen, biển số 64E1-269.40 trị giá 22.000.000 đồng thì bị phát hiện và bắt quả tang. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi và giao trả cho bị hại, theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét

thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 260 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Sinh